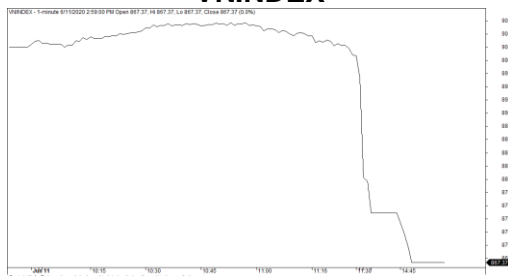


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	867.37	116.06	55.94
% ngày	-3.63%	-3.83%	-2.37%
% tuần	-1.87%	-1.16%	-0.69%
% tháng	4.71%	4.02%	4.58%
% năm	-9.84%	11.65%	1.47%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,930	1,216	668
TB 1 tuần	7,659	931	583
TB 1 tháng	6,321	718	491
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	958.01	5.64	25.22
Bán	698.32	17.51	15.24
Giá trị ròng	259.70	-11.88	9.98
Độ rộng TT			
Mã Tăng	79	61	85
Mã Giảm	261	104	122
Không Đổi	57	203	696
Chỉ số chính			
P/E	14.63	9.90	16.98
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,141	219	883
LS Cổ tức	2.76%	2.20%	5.72%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số TTCK chính khu vực có phiên điều chỉnh như Nikkei 225, Hang Seng, Shang Hai Composite và Kospi đều giảm điểm.

Cùng nhịp với diễn biến trong khu vực, TTCK Việt Nam ghi nhận phiên điều chỉnh mạnh. Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm -3.63% đóng cửa tại 867.37 điểm. Chỉ số HNX-Index tương tự giảm 3.83% dừng tại 116.06 điểm; chỉ số Upcom-Index mất -2.37%. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường tăng lên mức cao kỷ lục hơn 10,600 tỷ đồng. Thanh khoản theo đó đã quay lại mức cao với thời điểm 2018. Hiện tại, lực bán đang khá lớn nhưng lực cầu giá thấp vẫn đang khá tích cực.

Lực bán tháo bất ngờ xuất hiện trong phiên chiều và trên diện rộng. VN30-Index có 10 mã giảm trong khi VN-Index có 62 mã giảm sàn. Một số mã Penny đi ngược thị trường như HQC(+7%), SJF(+4.2%), DAH(+6.9%).

Khối ngoại là điểm sáng khi mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp hơn 257 tỷ đồng toàn thị trường. VHM(195.3 tỷ), FUESSVFL(103.7 tỷ), FUEVFVND(36.9 tỷ), dẫn đầu chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, KBC(53.9 tỷ), VRE(23.5 tỷ) là những mã bị bán ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ hồi phục nhẹ trong phiên giao dịch 12/06/2020. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn gia tăng mạnh, đặc biệt đã bán tháo đã diễn ra đồng loạt ở nhiều cổ phiếu điều này cho thấy đà giảm có thể sẽ còn tiếp diễn ở những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, các chỉ báo tâm lý nhanh chóng giảm mạnh cho thấy nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn hạ mức xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index và VN30 từ TĂNG xuống GIẢM cho thấy và duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn nên xem xét hạ tỷ trọng cổ phiếu ở các nhịp hồi.

Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 64% cổ phiếu/36% tiền.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	106	108	99	90
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	867.37	-3.63%	HNI	116.06	-3.83%	UPCoM	55.94	-2.37%
VN30	806.87	-3.84%	HN30	224.36	-5.49%			
VN Mid	888.92	-4.19%	VNX	780.93	-3.67%			
VN Small	779.14	-3.05%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	958.01		Mua	5.64		Mua	25.22	
Bán	698.32		Bán	17.51		Bán	15.24	
GT rỗng	259.7		GT rỗng	-11.88		GT rỗng	9.98	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HQC	130	6.99%	SHN	600	9.09%	MSR	2213	14.10%
CKG	650	6.47%	LAS	100	1.54%	PXL	587	5.70%
BIC	1100	5.16%	VIX	100	1.43%	VEF	5063	4.44%
TAC	1550	4.26%	VCG	0	0.00%	BCM	1042	3.92%
TDH	250	2.44%	VC3	-100	-0.61%	LTG	467	2.19%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SJS	-1700	-7.00%	SHS	-1300	-10.00%	SEA	-1284	-5.78%
MSN	-4400	-7.00%	TVC	-2300	-9.87%	KDF	-1738	-4.97%
BFC	-950	-6.99%	NDN	-1800	-9.63%	MPC	-1097	-3.88%
DRH	-610	-6.97%	BVS	-1000	-9.09%	C4G	-268	-3.77%
QCG	-620	-6.97%	AMV	-1700	-8.99%	CTR	-1610	-3.51%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	332,315		ACB	42,566		ACV	145,563	
VIC	323,360		SHB	28,436		VEA	58,490	
VHM	254,937		VCG	11,131		MCH	50,760	
VNM	214,189		VCS	10,523		BCM	27,483	
BID	174,958		PVI	7,018		BSR	23,623	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ROS	43,043,460	26,836,600	HUT	15,612,513	7,495,749	LPB	13,622,102	4,931,913
ITA	39,717,620	17,554,281	PVS	11,074,918	6,354,418	BSR	8,882,896	6,275,105
STB	38,094,150	15,491,840	SHB	11,068,561	7,715,004	DDV	7,004,920	2,472
HQC	26,474,980	9,736,197	ACB	9,172,138	5,363,323	OIL	3,468,237	1,331,035
DLG	24,268,220	7,553,199	KLF	7,387,674	4,220,324	SBS	3,323,771	418,485

Nguồn: Bloomberg & YSVN

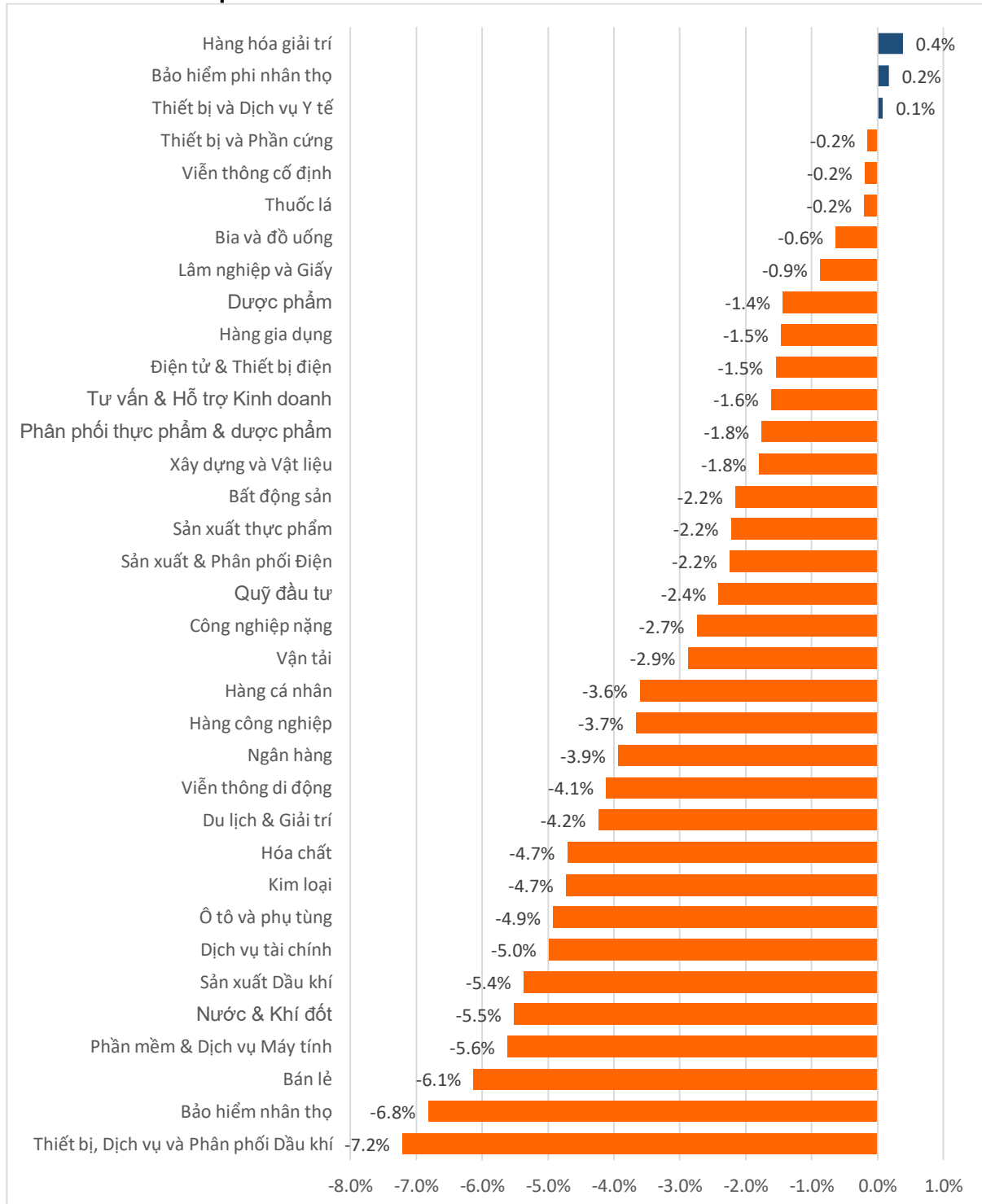
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



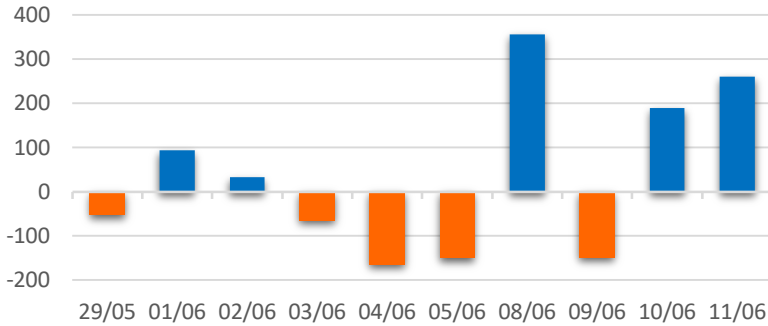
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

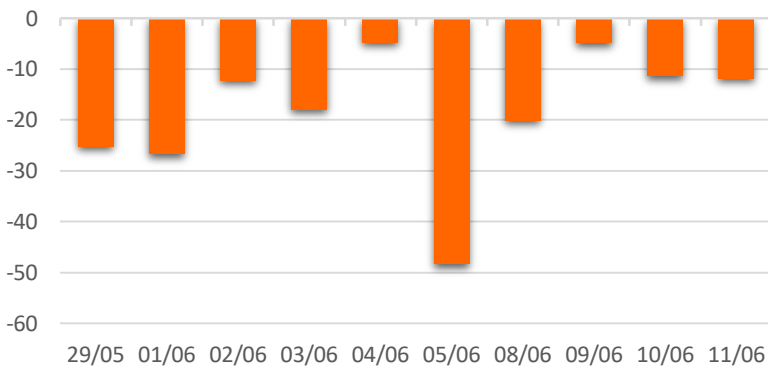
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	195,374	KBC	53,958
FUESSVFL	103,742	VRE	32,586
VCB	40,409	VJC	18,463
GAS	21,116	HCM	16,495
VNM	20,350	IBC	14,456

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

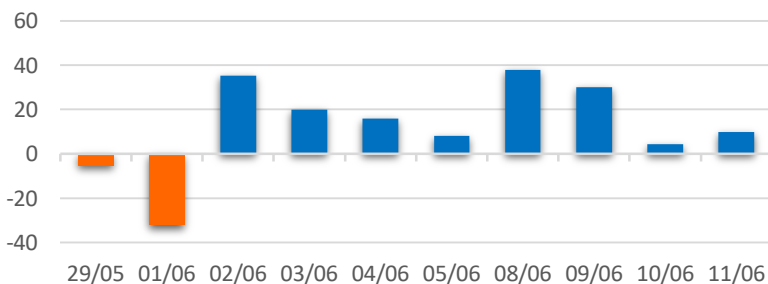
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HLD	872	SHB	6,973
LHC	698	SHS	2,949
DGC	266	PVS	1,822
TDN	197	SD6	841
AMV	175	TNG	592

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	3,069	QNS	1,726
MCH	3,031	MSR	1,689
OIL	2,635	KDF	1,106
FOX	1,717	LPB	731
ACV	1,534	VLC	561

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



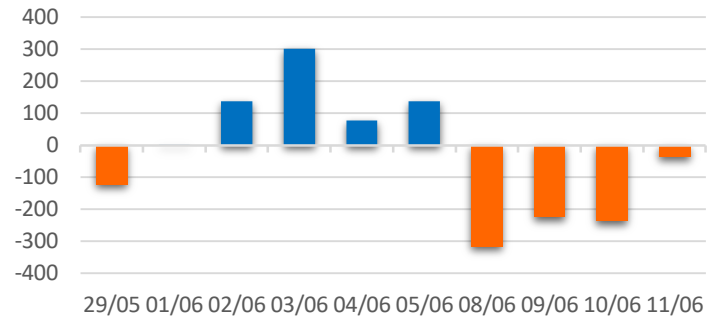
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

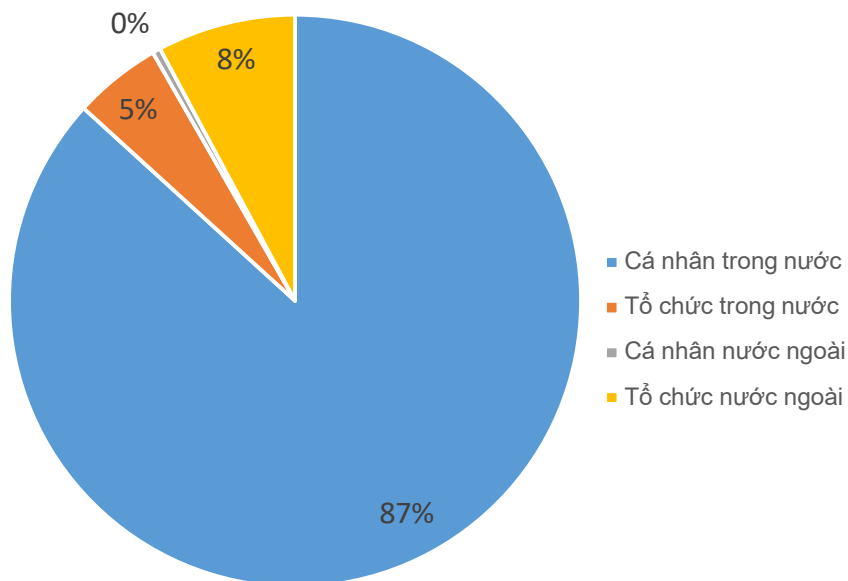
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MWG	21,951	FUEVFNVD	37,654
HPG	19,277	FUESSVFL	24,251
STB	14,129	STB	17,697
E1VFN30	11,396	HPG	14,032
MBB	10,939	MBB	10,444

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

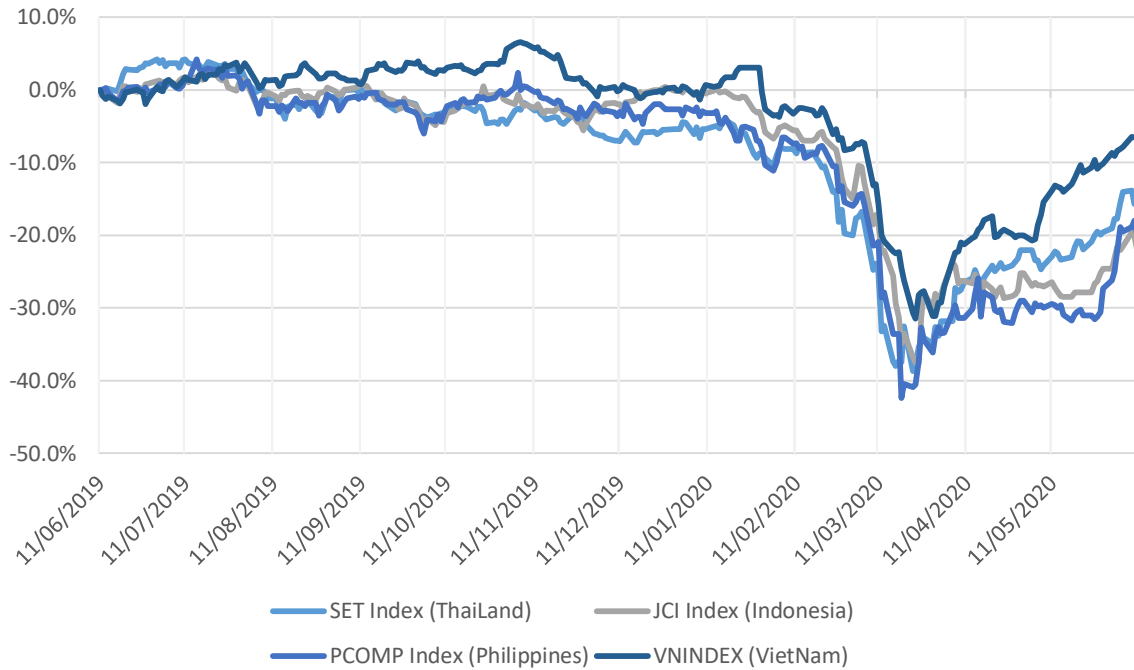


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

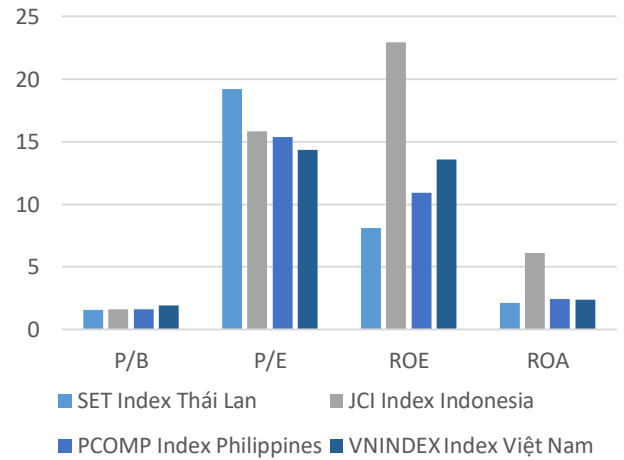
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	1.6x	1.6x	1.9x
P/E		19.2x	15.8x	15.4x	14.3x
ROE	%	8.12	22.93	10.90	13.57
ROA	%	2.12	6.12	2.44	2.35
Vốn hóa	Tỷ USD	492.36	406.81	160.51	135.23
GTGD	Triệu USD	2.20	0.69	0.13	0.27
LS cổ tức	%	3.55	3.20	1.93	2.06

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khankh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written